

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: Bé vui đón tết trung thu

Thứ hai, ngày 16 tháng 9 năm 2024

Tên hoạt động học: TĐKN: Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh

Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách thực hiện vận động: “Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh”
- Rèn kỹ năng phối hợp tay, chân, mắt nhịp nhàng khi đi. Phát triển tố chất nhanh nhẹn khéo léo cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động và biết chờ đến lượt của mình

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”
- Sắc xô, vạch chuẩn 2 đường đích dắc, sân rộng sạch sẽ thoáng mát
- Một số đồ dùng hỗ trợ khác

III. Hoạt động

***HĐ 1: Khởi động**

- Cô cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi theo tín hiệu của cô (Đi kiễng gót, mũi bàn chân, đi khom, chạy nhanh...)
- Về đội hình 3 hàng ngang dàn hàng để tập.

***HĐ2: Trọng động**

a) Tập BTPTC - Kết hợp lời bài hát: “Chiếc đèn ông sao”

- Tay 1: Hai tay ra trước, gập trước ngực (2 lần 8 nhịp)
 - Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân (2 lần 8 nhịp)
 - Chân 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục (2 lần 8 nhịp)
 - Bật 1: Bật tiến về phía trước (2 lần 8 nhịp)
- =>ĐTNM: Chân (Tập 2 lần x 8 nhịp)

b) VĐCB “Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh”

- Cho trẻ xếp thành 2 hàng quay mặt vào nhau.
- Cô thống nhất giới thiệu tên vận động cơ bản. “Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh”
- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động:

TTCB: TTCB, đứng trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “Đi thường” cô sẽ đi thường, hiệu lệnh “Đi nhanh” cô đi nhanh, “đi chậm” cô sẽ đi chậm, đi theo hướng đường đích dắc. Cô đi hết đường đích dắc, sau đó cô đi về cuối hàng.

- Mời 1 trẻ lên thực hiện vận động(cả lớp chú ý quan sát nhận xét. Cô nhận xét động viên trẻ.)
- + Lần 1: Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện (cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ nếu có)
- + Lần 2 : Thi đua giữa 2 tổ xem đội nào chuyển nhanh bánh kẹo về rổ của mình đội đó chiến thắng
- Cô kiểm tra kết quả của từng đội, động viên khích lệ trẻ.
- Cùng cổ: Hỏi trẻ vừa thực hiện vận động gì?
- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại vận động

c) Trò chơi vận động: “Kéo co”

- Chia trẻ thành hai nhóm số lượng bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.

=> Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

*HD 4: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh chỗ tập
- Kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ đi học khỏe mạnhcháu (.....%).
- Một số trẻ cần lưu ý về sức khỏe (ho, mệt mỏi, sốt):.....cháu (.....%).
- Trẻ ăn ngon, ăn hết suất cháu (.....%).
- Trẻ còn ăn chậm:
- Trẻ còn khó ngủ trưa:.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ vui vẻ, thích được đến lớp học.....cháu (.....%).
- Trẻ chú ý, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.....cháu (.....%).
- Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngay ngắn gọn gàng.....cháu (.....%).

- Một số trẻ còn hiếu động, chưa tập trung như:.....
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 17 tháng 9 năm 2024

HOẠT ĐỘNG STEAM: Khám phá nguyên vật liệu làm đèn lồng – Khám phá ánh sáng (5E)

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. Khoa học:** Khám phá ánh sáng có thể xuyên qua một số đồ vật (vật trong suốt/ mỏng/ sáng màu), không xuyên qua một số đồ vật (vật dày/tối màu)
- 2. Công nghệ:** Sử dụng đèn pin, băng dính để khám phá.
- 3. Kỹ thuật:** dán, dính, lưu kết quả.
- 4. Toán học:** đếm số lượng.
- 5. Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe hiểu, biểu đạt, tiền đọc viết.
- 6. Kỹ năng thế kỷ 21:** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. Chuẩn bị:

- Đèn pin: 4-5 chiếc
- khay để đồ vật để trẻ khám phá (lõi giấy, bát- cốc nhựa, hộp sữa chua, lọ nước yến, lon sữa, bìa)
- Bảng ghi chép kết quả quan sát

III. QUY TRÌNH 5E

1.E1: Thu hút

- Đồ cả lớp biết trung thu có những đồ chơi gì?
- Hôm trước cô và chúng mình đã cùng thống nhất sẽ làm đồ chơi gì để đi chơi Trung thu?
- Bạn nào còn nhớ tiêu chí để lựa chọn đồ vật làm đèn lồng là gì không?
- Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau khám phá xem đồ vật nào ánh sáng xuyên qua để sử dụng làm đèn lồng nhé.

2.E2: Khám phá

- Cô và các con đã tìm được rất nhiều đồ vật. Theo các con làm cách nào để biết được đâu là đồ vật ánh sáng xuyên qua được?

-> Có nhiều cách có thể khám phá xem ánh sáng có thể xuyên qua những đồ vật nào, hôm nay cô Vân có một cách giúp chúng mình có thể cùng nhau thực hiện một cách dễ dàng đây.

- Cô đưa đèn pin ra và giới thiệu với trẻ cách dùng đèn pin để khám phá.

- Cô vừa làm vừa giới thiệu để trẻ hiểu thế nào ánh sáng xuyên qua và không xuyên qua. Cô đặt đồ vật vào đúng bảng ghi chép.

- Cô cho trẻ nhận nhóm để khám phá (mỗi nhóm 3 trẻ). Cô nhắc lại trẻ cách làm việc nhóm.

- Cô đưa ra yêu cầu mỗi nhóm chọn 5 đồ vật khác nhau để khám phá.

- Trẻ về nhóm thảo luận, phân công nhiệm vụ và lấy đồ dùng về nhóm cùng khám phá và gắn đồ vật vào đúng bảng ghi chép

- Khi trẻ khám phá cô bao quát các nhóm về cách dùng đèn pin khám phá, cách lưu kết quả chép kết quả.

DỰ KIẾN BẢNG GHI CHÉP KẾT QUẢ QUAN SÁT

 (Màu vàng – ánh sáng xuyên qua)	 (Màu đen – ánh sáng không xuyên qua)
 	 

3.E3: Giải thích

- Cô cho từng nhóm mang bảng ghi chép kết quả của nhóm mình lên chia sẻ kết quả khám phá.

- Cô dự kiến 1 vài câu hỏi để gợi ý trẻ cách chia sẻ kết quả:

+ Nhóm con chia sẻ xem đâu là đồ vật ánh sáng xuyên qua được, đâu là đồ vật ánh sáng không xuyên qua được?

+ Nhóm con tìm được bao nhiêu đồ vật ánh sáng xuyên qua được?

- + Con có thể chia sẻ cách khám phá của nhóm con để tìm ra những đồ vật ánh sáng xuyên qua được không?
- + Nhóm con sẽ lựa chọn đồ vật nào để làm đèn lồng?
- Sau khi các nhóm chia sẻ xong, cô cho trẻ quan sát để nhận ra được những đồ vật ánh sáng xuyên qua được là những đồ vật mỏng/trong. Những đồ vật ánh sáng không xuyên qua được đậm màu/ dày.
- > Hôm nay cô và chúng mình đã khám phá ra nhiều đồ vật ánh sáng xuyên qua được để làm đèn lồng. Ngay chiều nay chúng mình sẽ cùng thiết kế và chế tạo đèn lồng nhé.

4. E4: Mở rộng

- Ngoài đèn lồng ra các con còn biết loại đèn đồ chơi trung thu nào khác?
- Cô cung cấp cho trẻ thêm 1 số loại đèn nếu trẻ chưa biết (đèn ông sao, đèn kéo quân, đèn cù).

5.E5: Đánh giá

- Quan sát, theo dõi quá trình trẻ hoạt động cô ghi chép và đánh giá
- Đánh giá theo sổ ghi chép của trẻ: bảng ghi chép kết quả khám phá.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ đi học khỏe mạnhcháu (.....%).
- Một số trẻ cần lưu ý về sức khỏe (ho, mệt mỏi, sốt):.....cháu (.....%).
- Trẻ ăn ngon, ăn hết suất cháu (.....%).
- Trẻ còn ăn chậm:
- Trẻ còn khó ngủ trưa:.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ vui vẻ, thích được đến lớp học.....cháu (.....%).
- Trẻ chú ý, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.....cháu (.....%).
- Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngay ngắn gọn gàng.....cháu (.....%).
- Một số trẻ còn hiếu động, chưa tập trung như:.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ Tư, ngày 18 tháng 9 năm 2024

Tên hoạt động học: Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Trăng ơi từ đâu đến"- Trần Đăng Khoa
Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ được tên bài thơ, tên tác giả, trẻ thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ: “ Trăng ơi từ đâu đến”, hiểu nghĩa từ “ Lửng lơ”
- Rèn kĩ năng đọc thơ và trả lời các câu hỏi của cô to, rõ ràng cho trẻ,.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, thông qua bài thơ giáo dục trẻ luôn yêu quý ngày tết trung thu

II. Chuẩn bị:

- Tranh thơ." Trăng ơi từ đâu đến"
- Nhạc bài hát: “ Chiếc đèn ông sao”
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học.

III. Tiến hành:

***Hoạt động 1: ổn định tổ chức.**

- Cô cho trẻ hát bài: “ Chiếc đèn ông sao”
- Cô hỏi trẻ vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về điều gì?
- => Cô giáo dục trẻ ,dẫn dắt trẻ vào bài.

***Hoạt động 2: Dạy trẻ thuộc thơ: “ Trăng ơi từ đâu đến” - Trần Đăng Khoa**

- Cô giới thiệu tên bài thơ của tác giả Trần Đăng Khoa
- Lần 1: Cô đọc kết hợp cử chỉ điệu bộ, ánh mắt, nét mặt.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về ánh trăng ở trên trời cao nhưng rất thân thiết và gần gũi với chúng ta. Từ thành phố đến làng quê, đến vùng biển xa ở đâu cũng thấy trăng. Trăng là vẻ đẹp của thiên nhiên tác giả đã dùng những hình ảnh rất đẹp. Trăng tròn ví như quả chín.
- Giảng từ mới, từ khó “Lửng lơ” có nghĩa là ở vị trí lung chùng, không cao, không thấp.
- Lần 2: Cô đọc kết hợp bằng tranh minh họa.
- Cho lớp đọc cùng cô 3 lần (cô chú ý sửa sai)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân, dưới nhiều hình thức khác nhau (cô sửa sai nếu có)

- Đàm thoại:

- + Chúng mình vừa học bài thơ gì? Của tác giả nào?
- + Bài thơ nói về điều gì?
- + Nhà thơ miêu tả trăng như thế nào?
- + Nhà thơ ví trăng tròn như thế nào?

- + Trăng đến từ đâu hả các con?
 - + Các con đã nhìn thấy trăng bao giờ chưa?
 - + Trông trăng như thế nào?
 - + Bạn nhỏ đã nói gì với trăng?
- => Giáo dục trẻ luôn nhớ đến ngày trung thu yêu mến ông trăng.

***Hoạt động 3: Trẻ ngâm thơ**

- Trẻ cùng đứng dậy ngâm bài thơ: “ Trăng ơi từ đâu đến”
- Cô nhận xét tuyên dương kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ đi học khỏe mạnhcháu (.....%).
- Một số trẻ cần lưu ý về sức khỏe (ho, mệt mỏi, sốt):.....cháu (.....%).
- Trẻ ăn ngon, ăn hết suất cháu (.....%).
- Trẻ còn ăn chậm:
- Trẻ còn khó ngủ trưa:.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ vui vẻ, thích được đến lớp học.....cháu (.....%).
- Trẻ chú ý, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.....cháu (.....%).
- Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngay ngắn gọn gàng.....cháu (.....%).
- Một số trẻ còn hiếu động, chưa tập trung như:.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 19 tháng 9 năm 2024

Tên hoạt động học: DKNCH: Chiếc đèn ông sao

TCÂN: Tai ai tinh

Hát nghe: Vàng trắng cổ tích

Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát " Chiếc đèn ông sao " Tác giả: Phạm Tuyên

- Rèn kĩ năng hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát
- Giáo dục trẻ phải biết đoàn kết khi chơi trò chơi. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Nhạc ghi lời bài hát: “Chiếc đèn ông sao , Vầng trăng cổ tích nhạc một số bài hát trong chủ đề.”
- Sắc xô, mũ múa
- Một số đồ dùng khác phục vụ cho tiết học.

III. Tiến hành:

*** HĐ1 : Ổn định tổ chức.**

- Cô cho trẻ khám phá hộp quà
- + Hỏi trẻ trong hộp quà có gì?
- + Chiếc đèn ông sao được dùng trong ngày nào?
- + Trung thu vào ngày nào?

=> Cô khái quát lại, Cô dân dắt trẻ vào bài

*** HĐ2: Dạy kỹ năng ca hát: “Chiếc đèn ông sao ”**

- Cô giới thiệu tên bài hát và tên tác giả.
- + Cô hát lần 1 không nhạc kết hợp với cử chỉ điệu bộ, giảng nội dung: Bài hát nói về chiếc đèn ông sao có đủ màu sắc được các bạn nhỏ yêu thích mỗi dịp tết trung thu đến
- + Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cô cùng trẻ hát 3- 4 lần (Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ)
- Thi đua tổ hát, nhóm trẻ hát, cá nhân trẻ hát (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo nhịp
- Cô vận động vỗ đệm một lần
- Cô và trẻ hát vận động
- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả
- Mời một trẻ lên hát lại bài hát

=> Cô giáo dục trẻ: Đoàn kết khi chơi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

*** HĐ3 : Trò chơi: “Tai ai Tinh”**

- Cô giới thiệu cách chơi: Cô cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề theo tiết tấu nhanh chậm, trẻ đoán tên bài hát
- Luật chơi: Bạn nào đoán sai sẽ hát 1 bài hát trong chủ đề.
- Cô nhận xét tuyên dương

*** HĐ4: Hát nghe: Vầng trăng cổ tích**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

+ Lần 1: Cô hát cử chỉ điệu bộ, giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về vẻ đẹp của vàng trắng cổ tích ngày rằm tháng 8, có chú cuội, gốc cây đa, có các bạn nhỏ quan tâm hỏi thăm chú cuội...

+ Lần 2: Cô cho trẻ hát vận động cùng cô

- Cô khen và động viên trẻ

- Kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ đi học khỏe mạnhcháu (.....%).

- Một số trẻ cần lưu ý về sức khỏe (ho, mệt mỏi, sốt):.....cháu (.....%).

- Trẻ ăn ngon, ăn hết suất cháu (.....%).

-Trẻ còn ăn chậm:

- Trẻ còn khó ngủ trưa:.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ vui vẻ, thích được đến lớp học.....cháu (.....%).

- Trẻ chú ý, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.....cháu (.....%).

- Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngay ngắn gọn gàng.....cháu (.....%).

- Một số trẻ còn hiếu động, chưa tập trung như:.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 20 tháng 9 năm 2024

HOẠT ĐỘNG STEAM: Làm đèn lồng trung thu (EDP)

Thuộc lĩnh vực: *Phát triển thẩm mỹ*

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S- Khoa học: Trẻ biết tên một số loại đèn lồng trung thu, biết làm chiếc đèn lồng trung thu từ những nguyên liệu tái chế.

2. T- Công nghệ: Sử dụng các nguyên liệu, dụng cụ (Vỏ chai nhựa cũ, vỏ hộp sữa chua, dây gai, kéo, keo, băng dính hai mặt, súng bắn keo...)

3. E- Kỹ thuật: Quy trình chọn nguyên liệu, vẽ, cắt, dán, gắn dính, tạo thành chiếc đèn lồng

4. A- Nghệ thuật: Trang trí chiếc đèn lồng phối hợp nguyên liệu màu sắc hài hòa, cân đối.

5. M- Toán: Cách đo và nói lên kết quả đo. Nhận biết các hình dạng tròn, vuông, chữ nhật

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe hiểu, biểu đạt, ký hiệu

7. Kỹ năng thế kỷ 21: Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Máy tính, nhạc bài hát: Rước đèn tháng 8

2. Đồ dùng của trẻ:

- Bảng thiết kế

- Chai nhựa, chai thủy tinh, bìa catton, bóng kính, đèn pin, đèn quả nhót, đèn điện... (Những nguyên vật liệu trẻ có thể mang từ nhà đi)

- Kéo, băng dính, cắt băng dính, keo, hạt, lông vũ, hoa...

III. Tổ chức hoạt động

1. Bước 1,2,3 (đã thực hiện vào giờ hoạt động góc)

2. Bước 4: Chế tạo

- Trong buổi học trước các con đã nhất trí dự án làm đèn lồng trung thu.

- Thế chiếc đèn lồng trung thu có cấu tạo như thế nào nhỉ?

*** Xem lại và trò chuyện quá trình bắt đầu dự án:**

- Hôm trước các con đã được làm gì để chế tạo đèn lồng trung thu? (Xem hình ảnh và trò chuyện về các hoạt động của trẻ trong buổi học trước):

+ Hình ảnh trẻ khám phá về các kiểu dáng của đèn lồng trung thu.

+ Hình ảnh trẻ thiết kế đèn lồng trung thu và các bản thiết kế

+ Hình ảnh trẻ tìm các nguyên học liệu để làm đèn lồng trung thu

*** Giao nhiệm vụ:** Hôm nay các con hãy cùng nhau nghĩ cách để làm được 1 chiếc đèn lồng trung thu mà đáp ứng được các yêu cầu sau:

Đèn lồng có thể xách đi rước đèn

Đèn lồng phát ra ánh sáng

Đèn lồng được trang trí đẹp

- Cho trẻ về nhóm 4 nhóm làm đèn lồng trung thu. Bây giờ các bạn cùng nhau đi về thỏa thuận phân công nhiệm vụ để cùng nhau chế tạo đèn lồng trung thu nhé.
- Dựa theo bản thiết kế của nhóm, GV cho trẻ về nhóm chọn nguyên vật liệu, đồ dùng và thực hiện theo bản thiết kế. Phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm để cùng làm.
- Cô quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
- Các con đang làm gì? Làm như thế nào?
- Nhóm các con làm đèn lồng từ nguyên vật liệu gì?
- Con gặp khó khăn gì không? Con đã làm gì để khắc phục? Con nhờ ai giúp mình?
- Các con thấy kết quả ra sao?

3. Bước 5: Chia sẻ kết quả, cải tiến

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của nhóm mình hoặc cá nhân.
- Cô mời các nhóm lên trình bày sản phẩm của nhóm mình. Đối chiếu với bản thiết kế
- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm
- + Các con thấy đèn lồng của nhóm nào đẹp nhất? Vì sao con thấy đèn lồng của nhóm bạn đẹp? Vậy nhóm con đã làm đèn lồng như thế nào?
- Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của nhóm mình không?
- Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì?
- Cô nhận xét chung động viên khuyến khích trẻ.
- Hỏi trẻ: Hôm nay chúng mình cảm thấy thế nào? Chúng mình đã trải qua những hoạt động nào? Chúng mình thích hoạt động nào nhất? Buổi sau chúng mình muốn tham gia hoạt động gì?
- Cô cho trẻ cầm sản phẩm và xếp hàng chụp ảnh lưu niệm

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ đi học khỏe mạnhcháu (.....%).
- Một số trẻ cần lưu ý về sức khỏe (ho, mệt mỏi, sốt):.....cháu (.....%).
- Trẻ ăn ngon, ăn hết suất cháu (.....%).

- Trẻ còn ăn chậm:
- Trẻ còn khó ngủ trưa:.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ vui vẻ, thích được đến lớp học.....cháu (.....%).
- Trẻ chú ý, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.....cháu (.....%).
- Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngay ngắn gọn gàng.....cháu (.....%).
- Một số trẻ còn hiếu động, chưa tập trung như:.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

GV THỰC HIỆN